

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ, TỈNH BẾN TRE

Với thành phần tiến hành phiên họp:

- *Thẩm phán:* Bà Hồ Thị Triết.
- *Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Hữu Lộc.

Ngày 21 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bến Tre tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thụ lý số 14 ngày 08/3/2024 theo Quyết định mở phiên họp số: 14/QĐ-TA ngày 14 tháng 3 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Ông Trần Thanh H**, Giới tính Nam.

Sinh năm 1992 tại huyện P, tỉnh Bến Tre.

Tên gọi khác: Không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Nguyên quán: xã T P, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Hộ khẩu thường trú: số 100/1, ấp Phủ, xã T Phuyện P, tỉnh Bến Tre.

Tiền án: không; Tiền sự: có 02 tiền sự.

Con ông Trần Thanh H và bà Nguyễn Thị H.

(Ông Trần Thanh H có đơn xin vắng mặt)

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị:** Ông Lê Văn Phong – Trưởng phòng Phòng Lao động Thương binh và xã hội huyện Thạnh Phú.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú:** Ông Nguyễn Phú Quý - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 08/3/2024 Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện P có văn bản số 12/ĐN-CNBB đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Thanh H do có hành vi sử dụng chất ma túy, như sau:

Ông Trần Thanh H đang thuộc diện quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy sau cai nghiện tại Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 11/9/2023 của Ủy ban nhân dân xã T P quy định tại Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21 tháng

12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều qua Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Nhưng trong thời gian quản lý ông H tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cụ thể vào ngày 17/01/2024 ông Hà bị Công an xã TP xét nghiệm dương tính với chất ma túy tổng hợp (ma túy đá) dạng Methamphetamine. Căn cứ điểm khoản 1, điều 27 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021, Công an xã TP đề nghị Trạm y tế xã T xác định tình trạng nghiện ma túy đối với ông H. Đến ngày 23/01/2024, Trạm y tế xã Tân Phong đã trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy đối với ông H là nghiện chất ma túy tổng hợp (ma túy đá) dạng Methamphetamine.

Ngày 24/01/2024 Công an xã T P ra Thông báo số 02/TB-CAX xác định tình trạng nghiện đối với ông H và tổng đạt (ngày 25/01/2024) cho ông H được biết để đến UBND xã T P đăng ký cai nghiện tự nguyện trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được thông báo nêu trên.

Ngày 02/02/2024 Ủy ban nhân dân xã T P ra Thông báo số 104/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Hà.

Ngày 16/02/2024 Ủy ban nhân dân xã T P ra Quyết định số 44/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tổ chức được giao quản lý là Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre (địa chỉ: ấp Tân An, xã Tân Xuân, B T tỉnh Bến Tre). Thời gian quản lý từ ngày 26/02/2024 đến khi người có thẩm quyền đưa đối tượng đi áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định của Tòa án.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện P có ý kiến: Ông Trần Thanh Hà sử dụng ma túy từ năm từ năm 2016; năm 2017 ông Hà cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình thời gian 03 tháng từ ngày 05/01/2017 đến 05/4/2017 (lần đầu). Năm 2023 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (lần thứ hai). Sau khi hoàn thành cai nghiện bắt buộc (lần thứ hai) về địa phương quản lý (từ ngày 08/9/2023 đến 08/9/2025). Vào ngày 17/01/2024 chưa hết thời gian quản lý sau cai nghiện ông H lại tiếp tục nghiện ma túy nên các cơ quan có thẩm quyền đã lập hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông H là 14 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P phát biểu quan điểm: Hồ sơ áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông H đã được tiến hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông H là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện P, tỉnh Bến Tre về việc xem xét xử lý vi phạm hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với ông H tại Cơ sở cai nghiện ma túy với thời gian là 14 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Thanh H, ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P. Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú nhận định:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Thanh H đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 về thời hiệu lập hồ sơ, đối tượng áp dụng, thẩm quyền lập hồ sơ, trình tự lập hồ sơ.

Xét thấy: Ông Trần Thanh H sử dụng ma túy từ năm từ năm 2016; năm 2017 ông H cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình thời gian 03 tháng từ ngày 05/01/2017 đến 05/4/2017 (lần đầu). Năm 2023 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (lần thứ hai). Sau khi hoàn thành cai nghiện bắt buộc (lần thứ hai) về địa phương quản lý (từ ngày 08/9/2023 đến 08/9/2025). Vào ngày 17/01/2024 chưa hết thời gian quản lý sau cai nghiện ông H lại tiếp tục nghiện ma túy nên các cơ quan có thẩm quyền đã lập hồ sơ theo đúng trình tự, quy định của pháp luật đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông H tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre là phù hợp với Điều 95, 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của ông H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất gây nghiện, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn khu dân cư. Bản thân ông H là người đã thành niên, hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, không những ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của chính người sử dụng mà còn làm cho họ bị mất đi nghị lực, ý chí vươn lên trong cuộc sống nhưng vẫn cố ý sử dụng ma túy. Lẽ đó, xét thấy việc áp dụng “Biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” là cần thiết tạo điều kiện để ông H sớm hòa nhập cộng đồng.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với ông H thấy rằng: Ông H có tình tiết tăng nặng là tái phạm; Trong quá trình lập hồ sơ, ông H đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên, ông H đã nghiện ma túy từ năm 2016 cho đến nay không biết cải sửa nên cần phải có thời gian cai nghiện dài mới giúp ông H chữa bệnh, lao động, học tập để có ý chí vươn lên trong cuộc sống và từ bỏ việc sử dụng ma túy.

Như vậy đã đủ cơ sở xác định: ông Trần Thanh H thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 4, 9, 10, 95, 96, 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ;

Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: ông Trần Thanh H sinh năm 1992, đăng ký thường trú: số 100/1, ấp P, xã T P, huyện P, tỉnh Bến Tre; Con ông Trần Thanh H và bà Nguyễn Thị H tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre (địa chỉ: ấp Tân An, xã T X, huyện B T, tỉnh Bến Tre).

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là 14 (Mười bốn) tháng kể từ ngày 26/02/2024.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

- Ông Trần Thanh H được quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (Năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định này.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P được quyền kiến nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định này.

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh P được quyền kháng nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện P, tỉnh Bến Tre và Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTB&XH huyện P;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện P;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre;
- Công an huyện P;
- Công an xã, UBND xã T P;
- Ông Trần Thanh H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Hồ Thị Triết

